

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 605/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng L. Sinh ngày 23/6/1997. Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, thành phố Hà Nội.

CCCD số: 001197014067.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T. Sinh ngày 28/6/1984. Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, thành phố Hà Nội.

CCCD số: 001084023593.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Trọng T sinh được 03 con chung là Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 25/11/2013, Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 22/8/2018 và Nguyễn Trọng M, sinh ngày 20/10/2020.

Ly hôn, chị Nguyễn Hồng L là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc T2,

anh Nguyễn Trọng T là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc T1 và cháu Nguyễn Trọng M, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Trọng T có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Hồng L và anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Nguyễn Hồng L tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011696 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại cho chị Nguyễn Hồng L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSNDKV.7-HN;
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội
- THADS.TP.Hà Nội;
- UBND xã T1; Giấy chứng nhận kết hôn số 70; Quyền số 01/2015 ngày 16/11/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng